TÒA ÁN NHÂN DÂN **TỈNH TÂY NINH**	**CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM** **Độc lập - Tự do - Hạnh phúc**

Bản án số: 213/2017/DS-PT
Ngày: 14 – 11 – 2017
V/v "Bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm"

NHÂN DANH
NƯỚC CỘNG HÒA XÃ HỘI CHỦ NGHĨA VIỆT NAM

TÒA ÁN NHÂN DÂN TỈNH TÂY NINH

Với thành phần Hội đồng xét xử phúc thẩm gồm có:

Thẩm phán - Chủ tọa phiên tòa: Ông Nguyễn Văn Son.

Các Thẩm phán: Ông L Văn Be

Bà Phạm Thị Hồng V

***Thư ký phiên tòa*:** Bà L Thị Nguyện - Thư ký Tòa án nhân dân tỉnh Tây Ninh.

***Đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tham gia phiên tòa*:** Ông Võ Phu – Kiểm sát viên.

Ngày 14/11/2017 tại trụ sở Toà án nhân dân tỉnh Tây Ninh xét xử phúc thẩm công khai vụ án thụ lý số 178/2017/TLPT –DS ngày 02 tháng 10 năm 2017 về "Yêu cầu bồi thường thiệt hại do sức khỏe bị xâm phạm". Do bản án dân sự sơ thẩm số 33/2017/DS-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành bị kháng cáo. Theo quyết định đưa vụ án ra xét xử số 195/2017/QĐPT-DS ngày 12/10/2017 giữa các đương sự:

Nguyên đơn: Anh Nguyễn (Nguyễn) Thành L, sinh năm 1983; Địa chỉ cư trú: Số nhà 2/13^{C}, ấp G, xã LTN, huyện HT, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Bị đơn:

- Ông Trần Văn T, sinh năm 1971; Địa chỉ cư trú: Số nhà 8/87, ấp G, xã LTN, huyện HT, tỉnh Tây Ninh. Vắng mặt.

- Ông Nguyễn Minh H, sinh năm 1989; Địa chỉ cư trú: Số nhà 3/1, ấp LB, xã LTN, huyện HT, tỉnh Tây Ninh. Có mặt.

Người có quyền lợi, nghĩa vụ liên quan:

- Chị Trần Lê Hồng V, sinh năm 1982; địa chỉ: Số nhà 2/13^{C}, ấp G, xã LTN, huyện HT, tỉnh Tây Ninh. Tòa không triệu tập

Người kháng cáo: Nguyên đơn - anh Nguyển (Nguyễn) Thành L, bị đơn anh Nguyễn Minh H.

NỘI DUNG VỤ ÁN

Theo án sơ thẩm nguyên đơn anh Nguyển (Nguyễn) Thành L trình bày: Vợ chồng anh thuê nhà của ông Thái Văn Tr giáp ranh đất của ông Trần Văn T để kinh doanh tại ấp G, xã LTN, huyện HT, tỉnh Tây Ninh.

Tháng 7 năm 2016 ông T xây nhà, lúc xây nhà thì ông T dỡ bỏ hàng rào phía giáp ranh đất của nhà anh L thuê, trong thời gian xây nhà thợ có qua lại giẫm đạp các cây do anh trồng và nhà anh vô cớ bị mất nhiều gà nuôi. Khoảng 14 giờ 30 phút ngày 06/8/2016, anh L có nói với ông T nhắc nhở thợ hồ qua lại chú ý đừng giẫm cây trái thì ông T dùng những lời lẽ thô tục chửi lại anh L nhịn nên cũng không nói gì, sau đó anh bỏ đi cắt cỏ cho bò ăn. Đến khoảng 15 giờ ngày 06/8/2016 ông T qua nhà gặp chị V hỏi anh L đâu, ông T nói chị V điện thoại kêu anh L về. Khi anh L vừa về đến nhà thì ông T xông tới dùng tay đánh vào vùng đầu và mặt của anh L, lúc đó anh H từ bên nhà ông T chạy qua cùng với ông T đánh anh L làm anh L bị té xuống đất trúng vào chậu kiểng, được mọi người đến can ngăn nên ông T và anh H mới ngưng không đánh nữa. Anh L được ông Tr chở đi Bệnh viện tư nhân Cao Văn Chí cấp cứu, anh bị tét mí mắt chảy máu, chấn thương tròng mắt trái nên phải nhập viện để khâu mí mắt 05 mũi và điều trị vết thương ở tròng mắt. Nằm ở Bệnh viện Cao Văn Chí 07 ngày, do chuẩn đoán bên trong tròng mắt trái bị tụ máu bầm nên chèn dây thần kinh làm cho mắt bị mờ nên chuyển xuống Bệnh viện mắt Điện Biên Phủ thành phố Hồ Chí Minh để điều trị, do Bệnh viện Điện Biên Phủ đông bệnh nhân nên không cho nhập viện, sau khi khám và nhận thuốc uống xong anh L về nhà, mỗi tuần đi tái khám một lần. Anh L uống thuốc đều trị khoảng 02 tháng thì ngưng.

Anh L yêu cầu ông T, anh H cùng bồi thường các khoản cụ thể như sau:

- Tiền thuốc, chi phí điều trị thương tích là 6.595.000 đồng;

- Tiền bị mất thu nhập 30 ngày x 300.000 đồng/ ngày = 9.000.000 đồng, anh L làm nghề thợ xây;

- Chi phí cho người chăm sóc trong thời gian anh L nằm viện là 10 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 2.000.000 đồng;

- Tổn thất về tinh thần: 15 tháng lương tối thiểu x 1.210.000 đồng/ tháng = 18.150.000 đồng;

Tổng cộng: 35.745.000 đồng (ba mươi lăm triệu bảy trăm bốn mươi lăm nghìn đồng).

Tại Tòa sơ thẩm anh L giảm, còn yêu cầu bồi thường các khoản:

+ Tiền thuốc, chi phí điều trị thương tích, tiền xe chuyển viện theo các chứng từ, hóa đơn là 5.390.000 đồng;

+ Tiền xe đi tự túc để tái khám 1.200.000 đồng;

+ Tiền bị mất thu nhập 30 ngày x 270.000 đồng/ ngày = 8.100.000 đồng;

+ Tiền mất thu nhập của người chăm sóc anh L trong những ngày nằm viện 05 ngày x 200.000 đồng/ ngày = 1.000.000 đồng;

+ Bồi thường tổn thất về tinh thần 06 tháng lương tối thiểu x 1.300.000 đồng = 7.800.000 đồng;

Tổng cộng: 23.490.000 đồng (hai mươi ba triệu bốn trăm chín mươi nghìn đồng).

Bị đơn anh Nguyễn Minh H trình bày:

Anh chỉ quen biết ông T do anh là thợ sửa máy cày, có mua phụ tùng sửa máy cày của cửa hàng nhà ông T, không quen biết anh L. Khoảng 15 giờ ngày 06/8/2018 anh đến nhà ông T để mua phụ tùng sửa máy cày thì chứng kiến ông T và anh L cãi nhau ở phía trước nhà ông T, sau đó anh L bỏ về nhà thì ông T qua trước nhà anh L để tiếp tục cãi nhau, anh H thấy anh L đã có uống rượu, lúc cãi nhau thì dùng tay chỉ vào mặt ông T, ông T yêu cầu anh L bỏ tay xuống để nói chuyện, anh L không đồng ý và vung tay định đánh ông T nhưng chưa đánh, lúc này anh H đến can ngăn hai người, anh L nghĩ anh bênh vực ông T nên định đánh anh, theo phản xạ anh giơ tay lên đỡ và dùng tay đánh lại trúng vào trán của anh L, anh L ngã xuống chậu bông gần đó, khi anh L đứng lên anh thấy trán của anh L bị chảy máu. Sau đó anh đi về nhà, khoảng một tuần sau Công an xã Long Thành Nam mời làm việc, tại xã anh L yêu cầu bồi thường 7.000.000 đồng, anh chỉ đồng ý bồi thường tiền thuốc điều trị thương tích. Khoảng một tháng sau Công an huyện Hòa Thành mời làm việc, anh L yêu cầu bồi thường hơn 18.000.000 đồng, anh chỉ đồng ý bồi thường tiền viện phí, thuốc để điều trị vết thương và tiền mất thu nhập những ngày không đi làm của anh L nhưng anh L không đồng ý mà khởi kiện đến Tòa án.

Anh H xác định ngày 06/8/2016 ông T không đánh anh L mà thương tích của anh L là do anh trực tiếp gây ra, nên anh chỉ đồng ý bồi thường chi phí điều trị thương tích cho anh L tổng cộng là 5.000.000 đồng, không đồng ý bồi thường các khoản tiền khác theo yêu cầu của anh L vì anh không có khả năng để bồi thường.

Tại phiên tòa sơ thẩm anh H đồng ý bồi thường cho anh L các khoản là 18.290.000 đồng.

Trong quá trình thu thập chứng cứ cán bộ Tòa án đã kết hợp với chính quyền địa phương đến nhà của ông T để tống đạt giấy triệu tập và các văn bản khác của Tòa án, ông T cho rằng anh không đánh anh L, vụ án này không liên quan đến ông nên ông không đồng ý ký nhận bất cứ văn bản nào của Tòa án liên quan đến vụ án này, do đó Tòa án không thu thập được lời khai của ông T, Tòa án triệu tập ông T bằng thủ tục niêm yết công khai để giải quyết vụ án theo thủ tục chung. Do ông T và anh H vắng mặt nên cũng không tiến hành hòa giải được.

Tại bản án dân sự sơ thẩm số 33/2017/DS-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành đã xử:

Áp dụng các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b tiểu mục 1.1 mục 1 Phần I Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyển (Nguyễn) Thành L đối với anh Nguyễn Minh H; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L đối với ông Trần Văn T.

Buộc anh Nguyễn Minh H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Nguyển (Nguyễn) Thành L số tiền 18.290.000 đồng (mười tám triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Ông Trần Văn T không có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh L.

Ngoài ra án sơ thẩm còn tuyên án phí, quyền, nghĩa vụ thi hành án và quyền kháng cáo của các đương sự.

Sau khi xử sơ thẩm ngày 15/8/2017 anh L có đơn kháng cáo với nội dung: Yêu cầu buộc ông T và anh H cùng bồi thường cho anh L, tăng số tiền bồi thường thiệt hại do tổn thất tinh thần lên 06 tháng.

Ngày 18/8/2017 anh Nguyễn Minh H kháng cáo với nội dung: Ngày xảy ra xô sát do anh L đã uống rượu say, tự té trúng chậu bông bị thương tích nên anh H không đồng ý bồi thường.

Tại phiên tòa phúc thẩm nguyên đơn anh L, bị đơn anh H giữ nguyên yêu cầu kháng cáo và không cung cấp chứng cứ gì.

Ý kiến của Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh.

Về tố tụng: Thủ tục thụ lý, quá trình giải quyết vụ án và tại phiên tòa, Hội đồng xét xử, Thư ký phiên tòa và những người tham gia tố tụng đã đảm bảo theo quy định của Bộ luật tố tụng dân sự.

Về nội dung: Đề nghị Hội đồng xét xử không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Thành L, không chấp nhận kháng cáo của anh Nguyễn Minh H, giữ y án sơ thẩm bản án sơ thẩm số 33/2017/DS-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành.

NHẬN ĐỊNH CỦA TÒA ÁN

Sau khi nghiên cứu các tài liệu, chứng cứ thu thập được có trong hồ sơ được thẩm tra tại phiên tòa và căn cứ vào kết quả tranh luận tại phiên tòa, Hội đồng xét xử nhận định:

[1] Đơn khởi kiện và đơn kháng cáo anh L đều khai ông T cùng anh H dùng tay đánh anh gây thương tích nên yêu cầu cả hai phải bồi thường. Nhưng ở cấp sơ thẩm ông T không thừa nhận có đánh anh L và cố tình vắng mặt, cấp phúc thẩm

ông T cũng cố tình vắng mặt nên Tòa án xét xử vắng mặt ông T theo quy định của pháp luật.

[2] Xét yêu cầu khởi kiện, yêu cầu kháng cáo của anh L, kháng cáo của anh H thấy rằng:

Về căn cứ ông T đánh anh L: Từ khi hòa giải ở xã Long Thành Nam, lời trình bày tại Công an huyện và cấp sơ thẩm ông T đều không thừa nhận có đánh anh L như anh L đã khai. Nguyên nhân xảy ra xô sát lúc 15 giờ ngày 06/8/2016 tại nhà anh L thuê của ông Tr là do ông T xây nhà giáp ranh đất nhà anh L thuê, thợ xây nhà ông T giẫm đạp làm hư cây mía, cây mướp của anh L trồng cặp ranh nên giữa anh L, ông T có cãi nhau. Theo anh L khai ông T dùng tay đánh vào đầu anh L hai cái, sau đó anh H cũng đánh làm anh L té, đầu đập trúng chậu kiểng gây thương tích, sự việc xảy ra rất nhanh. Ông T không thừa nhận có đánh anh L. Anh H khai thấy anh L, ông T cãi nhau, anh L dùng tay chỉ vào mặt ông T, chưa đánh nhau thì anh H có qua can ngăn, do anh L nghĩ anh bênh ông T nên định đánh, theo phản xạ anh giơ tay lên đỡ và có dùng tay đánh vào trán làm anh L té, đầu trúng vào chậu kiểng chảy máu. Ngoài ra còn có ông Tr người cho anh L thuê nhà, chị V vợ anh L chứng kiến nhưng có lời khai khác nhau. Chị V khai ông T dùng tay đánh anh L 6 cái, ông Tr khai ông T đánh anh L 02 cái, cả hai đều khai sau khi ông T đánh anh L thì anh H chạy qua dùng tay đánh anh L làm anh L té đầu trúng chậu kiểng chảy máu. Ông T không thừa nhận có đánh anh L từ khi xã hòa giải, Công an xã, huyện ghi lời khai và Ủy ban nhân dân xã cũng chỉ phạt hành chính anh H. Khi hòa giải tại Công an anh H thừa nhận có đánh anh L nên đồng ý bồi thường ½ mức anh L yêu cầu bồi thường là 18.290.000 đồng. Nên chưa đủ căn cứ buộc ông T có đánh anh L khi xảy ra xô sát lúc 15 giờ ngày 06/8/2016 tại sân nhà anh L thuê.

[3] Về thương tích để lại: Bệnh viện Cao Văn Chí xác định: Chấn thương mắt trái, khai bị đánh, không còn vết thương tích nào khác, kết quả giám định pháp y kết luận: Vết sẹo cạnh đuôi mày trái, kích thước 02cm x 0,1cm lành tốt, không ảnh hưởng thẩm mỹ, mất 02% sức khỏe nên xác định anh L chỉ có một vết thương ở mắt trái, anh H thừa nhận có dùng tay đánh vào trán làm anh L té, đầu bị trúng chậu kiểng chảy máu, lời thừa nhận đánh anh L của anh H phù hợp với lời khai của anh L, lời khai của ông Tr, chị V, phù hợp với thương tích để lại mà anh L điều trị và yêu cầu bồi thường. Nên cấp sơ thẩm xác định anh H gây thương tích cho anh L là có căn cứ, anh L kháng cáo yêu cầu buộc ông T bồi thường nhưng không cung cấp thêm căn cứ gì nên không có căn cứ xem xét.

[4] Xét yêu cầu tăng bồi thường thấy rằng: Thương tích của anh L tại phần mềm 02% lành tốt, không ảnh hưởng đến thẩm mỹ, tiền thuốc điều trị chỉ 5.390.000 đồng, ở cấp sơ thẩm anh H đồng ý bồi thường 18.290.000 đồng là thỏa đáng, không có căn cứ xem xét tăng thêm. Do đó kháng cáo yêu cầu tăng tiền bồi thường của anh L không được chấp nhận.

[5] Xét yêu cầu kháng cáo của anh H cho rằng anh L say rượu khi xảy ra xô sát dẫn đến tự té là không có căn cứ vì anh H không cung cấp được chứng cứ chứng minh anh L có uống rượu khi xô sát tự té mà từ giai đoạn hòa giải ở xã, biên

bản ghi lời khai công an huyện Hòa Thành, tại cấp sơ thẩm anh H đều thừa nhận đã dùng tay đánh vào trán anh L làm anh L té, đầu trúng vào chậu kiểng gây chảy máu. Lời thừa nhận của anh H phù hợp với lời khai của những người làm chứng là ông Tr, chị V, phù hợp với thương tích anh L điều trị. Tại buổi hòa giải ở xã và cấp sơ thẩm anh H đồng ý bồi thường cho anh L từ 9.000.000 đồng đến 18.290.000 đồng nên không có căn cứ xem xét và không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của anh H, chấp nhận ý kiến đề nghị của đại diện Viện kiểm sát nhân dân tỉnh Tây Ninh tại Tòa, giữ y án sơ thẩm.

[3] Do kháng cáo của anh H không được chấp nhận anh H phải chịu án phí dân sự phúc thẩm theo quy định của pháp luật.

Anh L được miễn nộp tiền án phí dân sự phúc thẩm.

Vì các lẽ trên;

QUYẾT ĐỊNH

Căn cứ Khoản 1 Điều 308 Bộ luật tố tụng Dân sự.

Không chấp nhận yêu cầu kháng cáo của nguyên đơn anh Nguyển (Nguyễn) Thành L, bị đơn anh Nguyễn Minh H. Giữ y án sơ thẩm bản án dân sự số 33/2017/DS-ST ngày 07/8/2017 của Tòa án nhân dân huyện Hòa Thành:

Áp dụng các Điều 584, 585, 590 của Bộ luật Dân sự năm 2015; điểm b tiểu mục 1.1 mục 1 Phần I Nghị quyết số: 03/2006/NQ-HĐTP ngày 08 tháng 7 năm 2006 của Hội đồng Thẩm phán Tòa án nhân dân tối cao; điểm d khoản 1 Điều 12, khoản 4 Điều 26 Nghị quyết số: 326/2016/UBTVQH14 ngày 30/12/2016 của Ủy ban thường vụ Quốc hội về án phí, lệ phí Tòa án:

1. Chấp nhận một phần yêu cầu khởi kiện của anh Nguyển (Nguyễn) Thành L đối với anh Nguyễn Minh H; không chấp nhận yêu cầu khởi kiện của anh L đối với ông Trần Văn T.

Buộc anh Nguyễn Minh H có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh Nguyển (Nguyễn) Thành L số tiền 18.290.000 đồng (mười tám triệu hai trăm chín mươi nghìn đồng).

Ông Trần Văn T không có nghĩa vụ bồi thường thiệt hại cho anh L.

Kể từ ngày bản án có hiệu lực pháp luật (đối với các trường hợp cơ quan thi hành án có quyền chủ động ra quyết định thi hành án) hoặc kể từ ngày có đơn yêu cầu thi hành án của người được thi hành án (đối với các khoản tiền phải trả cho người được thi hành án) cho đến khi thi hành án xong, tất cả các khoản tiền, hàng tháng bên phải thi hành án còn phải chịu khoản tiền lãi của số tiền còn phải thi hành án theo mức lãi suất quy định tại khoản 2, Điều 428 Bộ luật Dân sự năm 2015.

2. Về án phí:

Án phí dân sự sơ thẩm:

Anh Nguyển (Nguyễn) Thành L được miễn nộp tiền án phí.

Anh Nguyễn Minh H phải chịu 914.500 đồng (chín trăm mười bốn nghìn năm trăm đồng).

Án phí dân sự phúc thẩm: Anh Nguyển (Nguyễn) Thành L được miễn nộp tiền án phí.

Anh Nguyễn Minh H phải chịu 300.000 (ba trăm nghìn) đồng tiền án phí dân sự phúc thẩm, được khấu trừ vào tiền tạm ứng án phí đã nộp 300.000 đồng theo biên lai thu số 0004409 ngày 25 tháng 8 năm 2017 của Chi cục Thi hành án dân sự huyện Hòa Thành, tỉnh Tây Ninh.

Trường hợp bản án, được thi hành theo quy định tại Điều 2 Luật Thi hành án dân sự thì người được thi hành án dân sự, người phải thi hành án dân sự có quyền thoả thuận thi hành án, quyền yêu cầu thi hành án, tự nguyện thi hành án dân sự hoặc bị cưỡng chế thi hành án theo quy định tại các Điều 6, 7 và 9 Luật Thi hành án dân sự; thời hiệu thi hành án được thực hiện theo quy định tại Điều 30 Luật Thi hành án dân sự.

Bản án phúc thẩm có hiệu lực pháp luật kể từ ngày tuyên án.

Nơi nhận:
- TAND.HHT;
- VKSND.TTN;
- Chi cục THADS.HHT;
- Phòng KTNV.TAT;
- Các đương sự;
- Lưu tập án;
- Lưu hồ sơ vụ án.

TM.HỘI ĐỒNG XÉT XỬ PHÚC THẨM
THẨM PHÁN – CHỦ TỌA PHIÊN TÒA
(Đã ký)

Nguyễn Văn Son